



TỔNG QUAN DỰ ÁN



XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG CÁ TRA BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM - SUPA



**Thúc đẩy thực hành bền vững xuyên suốt
chuỗi cung ứng cá tra Việt Nam
và kết nối với thị trường cuối châu Âu**



Thách thức

Việt Nam là quốc gia cung cấp hơn 90% lượng cá tra xuất khẩu trên thế giới nhờ sự phát triển nhanh chóng của ngành cá tra. Năm 2011, ngành đã đóng góp tới 1/3 kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam, lực lượng lao động trong ngành thủy sản tăng lên gấp đôi trong giai đoạn 2003 - 2008. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng này làm dấy lên quan ngại về tác động môi trường và xã hội từ hoạt động sản xuất và chế biến cá tra, cũng như sự phát triển bền vững của ngành. Việc thiếu động lực tiến tới sản xuất bền vững và thiếu kiến thức, thông tin cần thiết là nguyên nhân của chất lượng sản phẩm chưa cao và không ổn định, chỉ tập trung cạnh tranh về giá thay vì chất lượng sản phẩm hay giá trị gia tăng. Điều này dẫn tới nguy cơ cao bị mất tính bền vững về kinh tế và đem lại rủi ro cho ngành sản xuất và chế biến cá tra.

Mục tiêu

Mục tiêu chung của dự án là thúc đẩy sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra bền vững ở Việt Nam về kinh tế, xã hội và môi trường. Mục tiêu cụ thể:

- Triển khai áp dụng Sử dụng hiệu quả tài nguyên và Sản xuất sạch hơn (RECP) xuyên suốt chuỗi cung ứng cá tra, bao gồm các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) trong sản xuất và chế biến cá tra, các công ty sản xuất thức ăn, các trang trại và các doanh nghiệp sản xuất độc lập;
- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt tiêu chuẩn bền vững (ASC, Global GAP) để đáp ứng thị trường EU và các thị trường khác;
- Thực hiện sáng kiến đổi mới sản phẩm bền vững, bao gồm các sản phẩm mới, phụ phẩm hoặc kỹ thuật mới;
- Cải thiện khung pháp lý để thúc đẩy thực hành sản xuất và chế biến cá tra theo hướng bền vững;
- Nâng cao hình ảnh và vị thế của cá tra Việt Nam tại thị trường châu Âu.

ĐỐI TƯỢNG MỤC TIÊU

- Các trại giống và các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất cá tra;
- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa chế biến cá tra;
- Các nhà sản xuất thức ăn;
- Các Bộ: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường, Tài chính, Công thương; Hiệp hội thủy sản và các tổ chức môi trường.

Hoạt động



Chiến lược Đẩy và Kéo để phát triển bền vững chuỗi cung ứng cá tra Việt Nam

Dự án SUPA thúc đẩy áp dụng thực hành bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng cá tra bằng việc tiếp cận tất cả các mắt xích của chuỗi và tăng cường sự hợp tác giữa các bên liên quan.

Hợp phần kéo tập trung tạo lập các liên kết thị trường, tăng cường truyền thông và nhận thức, và cải thiện hình ảnh của sản phẩm cá tra Việt Nam trong mắt người tiêu dùng châu Âu. Hợp phần này tác động tới các nhà bán lẻ, nhập khẩu châu Âu, cơ quan quản lý và chi cục thủy sản địa phương tại Việt Nam.

Hợp phần đẩy giúp nâng cao năng lực sản xuất, chế biến và hỗ trợ về công nghệ cho khâu sản xuất theo hướng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn, và đáp ứng các tiêu chuẩn về sản phẩm của thị trường châu Âu. Hợp phần này làm việc với các nhà sản xuất và hộ ương, nuôi cá tra, doanh nghiệp chế biến, chuyên gia, người tiêu dùng ở châu Âu và Việt Nam.



Phân tích khoảng cách chính sách và tham vấn chính sách

Dự án đã cùng chuyên gia quốc tế về chính sách thủy sản rà soát lại các chính sách hỗ trợ về cá tra nói riêng và thủy sản nói chung của Việt Nam so với các nước trong khu vực và chính sách của các nước châu Âu. Bản báo cáo được rà soát và điều chỉnh bởi các chuyên gia, người làm chính sách, cơ quan quản lý trong hội thảo tham vấn để gửi tới các bên liên quan và chính phủ.

Dự án cũng đã tổ chức tập huấn và giới thiệu về chính sách của các nước châu Âu cho hơn 30 chuyên gia làm chính sách ở Việt Nam.



Tham gia các sự kiện quảng bá và tổ chức hội thảo phổ biến thông tin

Dự án đã tổ chức hàng loạt các sự kiện bàn tròn, hội thảo phổ biến, hội thảo công nghệ trong mạng lưới SWITCH-Asia giữa các bên liên quan tại Việt Nam và châu Âu. Các hình thức truyền thông khác bao gồm các tờ rơi, ấn phẩm xuất bản, phóng sự truyền hình và bản tin cũng được thực hiện.

Ngoài ra, dự án còn xây dựng một diễn đàn điện tử (e-platform) để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm hữu ích cho các doanh nghiệp, hộ nuôi, chuyên gia, nhà quản lý trong toàn bộ chuỗi cung ứng cá tra.



Ảnh: Hướng dẫn cán bộ kỹ thuật đánh giá đàn ngưng tại nhà máy Á Châu.

Kết quả - Hợp phần Kéo



Tăng cường kết nối sản xuất với thị trường

Nhờ các hoạt động kết nối sản xuất với thị trường, hình ảnh sản phẩm cá tra Việt Nam được cải thiện đối với các nhà bán lẻ châu Âu và các đơn vị liên quan, đặc biệt về hiện trạng sản xuất cá tra. Cụ thể, dự án đã tổ chức các hoạt động thăm quan vùng nuôi cá tra tại Việt Nam và tham gia hội chợ xúc tiến thương mại cho các đoàn mua châu Âu. Đồng thời, các doanh nghiệp chế biến cá tra Việt Nam đã có hiểu biết tốt hơn về thị trường cuối cùng như sản phẩm cá tra thực tế tại điểm bán thông qua hoạt động tham dự Hội chợ thủy sản quốc tế tại Brussels (Bi) và thăm quan siêu thị tại Brussels. Dự án đã hỗ trợ 12 doanh nghiệp có đại diện tham gia có hoạt động này, trong đó một doanh nghiệp đã thương thảo thành công, trở thành nhà cung cấp trực tiếp cho siêu thị tại Bỉ.

Dự án đã tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp cá tra, các nhà bán lẻ và nhà nhập khẩu châu Âu và cơ quan quản lý Việt Nam nhằm đưa ra các gợi ý, khuyến nghị và hướng đi bền vững cho ngành cá tra Việt Nam. Cụ thể, 02 Diễn đàn đối thoại về cá tra tại Việt Nam với 300 đại biểu và 02 Hội nghị bàn tròn tại châu Âu với khoảng 100 đại biểu được tổ chức thành công.

Sự kết nối mạnh mẽ hơn giữa sản xuất - thị trường và sự hiểu biết chung giữa những người mua ở châu Âu và các doanh nghiệp sản xuất và chế biến của Việt Nam sẽ mang lại những cơ hội thương mại lớn và sự hợp tác bền vững trong thời gian tới.



Khuyến nghị chính sách

Dự án đã thực hiện những nghiên cứu về thực trạng chính sách hiện của Việt Nam liên quan tới sự phát triển của ngành cá tra trong nước, trên cơ sở đó phân tích khoảng trống chính sách của Việt Nam so sánh với các nước châu Âu và các nước châu Á xuất khẩu cá tra khác. Bản báo cáo này đã được tham vấn cùng các chuyên gia và sau đó gửi bản kiến nghị tới các cơ quan quản lý có liên quan về những định hướng giúp Việt Nam có thể phát triển bền vững ngành cá tra nói riêng cũng như thủy sản nói chung.



Ảnh: Gian hàng SUPA tại Vietfish.



Vùng nuôi đạt chứng nhận bền vững ASC

Sau dự án, 33 doanh nghiệp nuôi cá tra đã được cấp chứng nhận bền vững ASC – một yếu tố góp phần đảm bảo chỗ đứng của sản phẩm cá tra trên thị trường và ngày càng thâm nhập sâu hơn vào thị trường châu Âu cũng như tiềm năng tiếp cận các thị trường khác. Đây cũng sẽ là "đòn bẩy" để thúc đẩy các doanh nghiệp, trang trại tư nhân trong vùng tiếp tục triển khai kế hoạch, nâng cao năng lực, chất lượng sản xuất để đạt chứng nhận ASC.

Các hoạt động đào tạo chuyên sâu về tiêu chuẩn ASC, xây dựng kế hoạch hành động đã góp phần thiết lập mối liên kết giữa các nhà nuôi cá - nhà sản xuất giống - các nhà cung cấp nguyên liệu đạt chứng nhận bền vững nhằm hướng tới chuỗi cung ứng cá tra bền vững.



Vận hành thành công trang trại mẫu và trung tâm đào tạo

Trang trại mẫu có diện tích 2,4 ha gồm 10 ao nuôi thí nghiệm với diện tích mỗi ao gần 200m², 2 ao cá bố mẹ, 2 ao nuôi thịt mỗi ao 1000 m², 1 ao lắng và 1 ao xử lý. Trang trại nằm trên địa bàn quận Cái Răng, tiếp giáp Sông Hậu có nguồn nước ngọt dồi dào, chất lượng nước tốt là điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nghiên cứu và ứng dụng kết quả trên đối tượng cá tra.

Tại đây, các kĩ thuật tiên tiến, thực hành bền vững được áp dụng và sau đó tổ chức các chuyến thăm quan và tập huấn cho các trại nuôi, ương giống nhằm thúc đẩy các hộ, trại nuôi áp dụng sản xuất bền vững tại khu vực nuôi của mình.

Các kết quả đạt được từ trang trại mẫu đã giúp cho người nuôi cá tra ở vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long trong việc cải thiện chất lượng con giống, nâng cao chất lượng trong nuôi thịt, rút ngắn thời gian nuôi, khắc phục tình trạng dịch bệnh, giảm chi phí cũng như tối ưu hóa lương thức ăn cung cấp, tăng lợi nhuận và góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

Các cán bộ quản lý, chuyên gia kỹ thuật từ các chi cục thủy sản địa phương, cơ quan nghiên cứu được mời tới thăm quan trang trại mẫu, cập nhật các kĩ thuật tiên tiến, thực hành bền vững để tiếp tục phổ biến, hướng dẫn cho các vùng nuôi tại khu vực.

Bên cạnh đó, sau các đợt vận hành và nuôi cá thử nghiệm, với sự đồng ý của cơ quan tài trợ EC, dự án đã dùng toàn bộ số tiền từ thu hoạch cá hỗ trợ cho 108 hộ nghèo xung quanh khu vực dự án - phường Tân Phú (quận Cái Răng, Cần Thơ). Đây là một hành động rất thiết thực và có ý nghĩa đối với các hộ nhận hỗ trợ khi chuẩn bị đón Tết cổ truyền 2017.

Kết quả - Hợp phần Đây



Doanh nghiệp chế biến cá tra áp dụng và duy trì thực hiện RECP

Dự án đã thực hiện đánh giá RECP và đề xuất giải pháp cải thiện cho 72 nhà máy chế biến cá tra tại An Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Hậu Giang, Tiền Giang, Bến Tre và Cần Thơ, trong đó đánh giá RECP chuyên sâu cho 54 nhà máy, đào tạo kiến thức cơ bản về RECP cho 300 cán bộ kỹ thuật của các doanh nghiệp.

Trong suốt chu kỳ của dự án, trung bình mỗi doanh nghiệp đã thực hiện 15 giải pháp, trong đó 50% là các giải pháp quản lý nội vi đơn giản có thể thực hiện được ngay, 30% là các giải pháp giúp kiểm soát quá trình tốt hơn, và 20% liên quan đến đổi mới thiết bị. Trung bình mỗi doanh nghiệp tiết kiệm 18-20% điện 26-30% nước, giảm chi phí 2-5 tỷ đồng/năm.

Sau dự án, các doanh nghiệp có năng lực tự triển khai và duy trì RECP, cải thiện hiệu quả sản xuất và giảm các tác động tới môi trường. Một số doanh nghiệp thông qua tư vấn của chuyên gia đã phát triển các cơ hội đầu tư lớn có thể làm hồ sơ tiếp cận vốn vay ưu đãi của ngân hàng để thay đổi công nghệ.

Kết quả tiết kiệm của 54 nhà máy: (trung bình năm):

CHỈ THỊ	THAY ĐỔI
Sử dụng tài nguyên	Tiết kiệm
Điện/Năng lượng	33.676.245kWh/năm
Nước	937.420m ³ /năm
Phát thải	Cắt giảm
CO ₂	21.168 tấn/năm

Ngoài ra, dự án đã phổ biến tiếp cận RECP tới 120 trại nuôi cá tra ở đồng bằng sông Cửu Long thông qua hoạt động đánh giá nhanh RECP.



Phát triển kỹ thuật RECP tiên tiến trong ương, nuôi cá tra

Thông qua nghiên cứu và phối hợp thí điểm cùng một số doanh nghiệp ương nuôi cá tra, 20 kỹ thuật RECP tiên tiến đã được phát triển, thử nghiệm và ứng dụng rộng rãi cho các hộ ương nuôi cá tra trong vùng Dự án. Dưới đây là một số kết quả điển hình:

- Nâng tỷ lệ thụ tinh từ 81% lên 97%, tỷ lệ nở từ 85% lên 94%;
- Nâng cao tỉ lệ sống và giảm tỉ lệ chuyển đổi (FCR) trong quá trình ương;
- Tăng cường oxy bằng kỹ thuật phun sương bề mặt thoáng;
- Nâng cao tỉ lệ tăng trưởng, giảm thiểu lượng phốt pho thải vào môi trường bằng cách bổ sung enzyme phytase vào thức ăn;
- Cắt giảm chi phí giá thành sản xuất trong nuôi cá tra.



Ảnh: Trại nuôi cá tra mẫu, Cần Thơ



Đổi mới sản phẩm sản phẩm bền vững (SPI)

Đổi mới sản phẩm bền vững giúp tạo ra các sản phẩm giá trị gia tăng, hạn chế chất thải và sản phẩm phụ trong chế biến cá tra.

Dự án đã tổ chức đồng sáng tạo với 02 nhóm người tiêu dùng Châu Âu và 20 nhóm người tiêu dùng tại Việt Nam. Với kết quả từ các nhóm đồng sáng tạo, doanh nghiệp, chuyên gia đã cùng nhau nghiên cứu, phát triển và chuyển giao thành công 20 sản phẩm cho 7 doanh nghiệp, bao gồm 10 sản phẩm mới và 10 sản phẩm đổi mới theo hướng bền vững hơn. Trong đó, mọi thành phần của con cá tra đều được tận dụng và đem lại giá trị gia tăng, đồng thời phát triển thị trường nội địa do loại hình sản phẩm phong phú và đa dạng hơn.



Hội thảo, tập huấn, trao đổi thông tin về ương, nuôi cá tra cho hộ ương nuôi, cán bộ kỹ thuật và quản lý

Dự án đã tổ chức 24 chuyến tham quan (1 ngày) với sự tham gia của 665 học viên. Các hội thảo đầu bờ được tổ chức tại một số trại lớn, điển hình như Hùng Vương, Caseamex, Vemedim... và trại nuôi mẫu. Các chủ đề được trải rộng về: yêu cầu thị trường và truy xuất nguồn gốc, quản lý nước trong nuôi cá tra, chứng chỉ ASC, các vấn đề liên quan đến hóa chất và dịch bệnh. Các học viên tham gia có cơ hội được tiếp cận với các thông tin và kỹ thuật thực tiễn để áp dụng thực hành tại cơ sở của mình, đồng thời hình thành các cam kết áp dụng tiêu chuẩn chứng nhận bền vững.

Tổ chức được 17 lớp tập huấn (0.5 ngày) với 903 người tham gia, 16 hội thảo kỹ thuật với 800 người tham dự. Sau khi tham dự các đợt tập huấn, hội thảo, các hộ ương nuôi cá tra đã được trang bị các kiến thức, kỹ thuật, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, được tiếp cận với các kỹ thuật ương nuôi tiên tiến. Các cán bộ quản lý địa phương được nâng cao nhận thức, cập nhật thông tin, hỗ trợ cho công tác quản lý trong lĩnh vực cá tra.

Tác động

Tác động Kinh tế



- Tạo ra các cơ hội thương mại, tăng khả năng cạnh tranh
- Tăng cường sự kết nối của sản xuất – thị trường
- Góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương thông qua kết nối các nhà cung cấp thức ăn và nhà sản xuất cá tra
- Tiết kiệm 66.82g triệu VND cho 54 DN
- Tiết kiệm 18-20% điện, 26-30% nước mỗi DN
- Giảm chi phí 2-5 tỷ đồng/năm/doanh nghiệp
- Giảm 8-10% chi phí sản xuất cho 1 kg cá tra

Tác động Môi trường



- Tiết kiệm điện: 33.676.245 kWh/năm cho 54 DN
- Tiết kiệm nước: 937.420 m³/năm cho 54DN
- Cắt giảm phát thải CO₂: 21.168 tấn/năm cho 54DN
- Giảm tổng phốt-pho trong nước: 19%

Tác động Xã hội



- Cải thiện môi trường sống của người dân bằng cách giảm nước thải, chất thải rắn, khí nhà kính
- Tăng cường nhận thức cộng đồng về bền vững
- Cải thiện thu nhập cho người sản xuất cá tra

Sự tham gia của các bên liên quan



- 72 doanh nghiệp chế biến cá tra tham gia hoạt động đánh giá RECP, đào tạo RECP cho 54 DN
- 120 trại ương, nuôi cá tra thực hiện đánh giá nhanh RECP
- 2368 người thuộc đối tượng nhà sản xuất, ương, nuôi cá tra và các cán bộ kỹ thuật của chi cục thủy sản địa phương tham gia hoạt động dự án
- 500 người thuộc các bên liên quan, bao gồm doanh nghiệp, nhà bán lẻ châu Âu, nhà nhập khẩu châu Âu, cơ quan quản lý Việt Nam
- 22 nhóm người tiêu dùng ở châu Âu và Việt Nam tham gia vào đồng sáng tạo đổi mới sản phẩm bền vững

Tính bền vững

Việc thiết lập chuỗi cung ứng cá tra bền vững ở Việt Nam là một cam kết lâu dài của tất cả các đối tác trong dự án.

- **Thực hành bền vững được áp dụng xuyên suốt các khâu của chuỗi cung ứng**

Những kiến thức cơ bản về chứng nhận bền vững (ASC, Global GAP,..) được phổ biến tới các trại ương nuôi cá tra, RECP và SPI được triển khai tại các doanh nghiệp chế biến cá tra.

Các thực hành này giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, năng lực cạnh tranh và giảm tác động môi trường. Đồng thời, đây là đòn bẩy để thúc đẩy các doanh nghiệp khác trong ngành tiến tới sản xuất xanh.

- **Tăng cường mối liên kết và cơ hội hợp tác, kinh tế giữa các bên**

Tạo được mối liên kết giữa các bên liên quan trong sản xuất như trại sản xuất giống tốt, đơn vị chế biến thức ăn, bác sỹ thú ý v.v...;

Tăng cường hiểu biết chung giữa phía thị trường châu Âu và phía sản xuất tại Việt Nam.

- **Mạng lưới chuyên gia tư vấn RECP và SPI**

Mạng lưới các chuyên gia tư vấn RECP và SPI được xây dựng, tiến tới phổ biến và hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà cung cấp có nhu cầu.

- **Mô hình ương, nuôi cá tra bền vững kết hợp đào tạo**

Trang trại mẫu và Trung tâm đào tạo được xây dựng, vận hành và chuyển giao cho khoa Thủy sản, Đại học Cần Thơ. Đây là điều kiện cần để đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, phục vụ ngành cá tra nói riêng và ngành thủy sản nói chung tại Việt Nam và dần tiến đến xây dựng các điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ theo cơ chế tự chủ.

- **Tài liệu đào tạo RECP và bộ công cụ DIY cho đổi mới sản phẩm**

Phát triển tài liệu đào tạo RECP cho ngành thủy sản với đặc trưng ngành; bộ công cụ Do-it-Yourself để thực hiện Đồng sáng tạo sản phẩm thủy sản.

- **Ấn phẩm và công cụ phổ biến thông tin**

Các video clip, tài liệu về kỹ thuật, phương pháp của dự án; Trang thông tin điện tử e-platform tiếp tục được cập nhật và duy trì thông qua điều phối của VASEP.

Điển hình thực hiện RECP trong chế biến cá tra

Công ty Hùng Vương Châu Âu là một trong những doanh nghiệp chế biến cá tra phi-lê xuất khẩu lớn nhất Việt Nam với quy trình sản xuất khép kín từ sản xuất thức ăn chăn nuôi đến nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu.

Công ty bao gồm 1200 lao động lành nghề, với công suất chế biến đạt 500 tấn nguyên liệu/ngày. Sản phẩm của công ty tuân thủ nghiêm ngặt chứng nhận tiêu chuẩn của HACCP, HALAL, ISO 17025, ISO 22000, BRC, IFS, GLOBAL G.A.P và được xuất khẩu chủ yếu đi các thị trường gồm: Mỹ, Châu Âu, Úc, Nam Mỹ, Trung Đông, Ukraina, và Nga.

Sau đánh giá RECP, các giải pháp tiềm năng được đề xuất bao gồm:

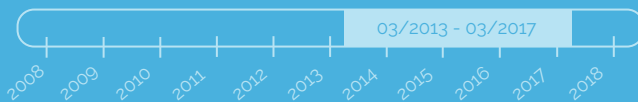
- (1) Quản lý nội vi (Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống điện, khắc phục rò rỉ điện);
- (2) Cải tiến thiết bị (Lắp tụ bù hạn chế quá tải đường dây);
- (3) Kiểm soát quá trình (Tối ưu hóa sử dụng nước cho sinh hoạt và sản xuất);
- (4) Thay đổi công nghệ (Thay thế hệ đun nước nóng điện trở bằng hệ thống bơm nhiệt kết hợp với hệ thống đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời).

Nhóm giải pháp RECP	Tiềm năng lợi ích về kỹ thuật (Giảm tiêu thụ NVL/năm)	Tiềm năng lợi ích về kinh tế (Đồng/năm)	Tiềm năng lợi ích về môi trường (Giảm phát thải/năm)
Bảo dưỡng hệ thống điện	216.000 kWh	324.000.000	112.480 tấn CO ₂
Lắp tụ bù	33.066 kWh	49.600.000	19.500 tấn CO ₂
Tối ưu hoá sử dụng nước	35.000 m ³	105.000.000	35.000 m ³ nước thải
Lắp đặt hệ thống bơm kết hợp đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời	229.520 kWh	449.200.000	132.272 tấn CO ₂

MỤC TIÊU

Mục tiêu của dự án là đưa các thực hành bền vững xuyên suốt chuỗi cung ứng, hướng tới sản xuất bền vững cá tra tại Việt Nam; đồng thời tăng cường kết nối thị trường cuối để đảm bảo sự phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường của ngành cá tra nói riêng và ngành thủy sản Việt Nam nói chung.

THỜI GIAN THỰC HIỆN



NGÂN SÁCH DỰ ÁN

1.7 triệu EURO
(EU tài trợ: 80%)

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ông Lê Xuân Thịnh
Trung tâm Sản xuất Sạch hơn Việt Nam Ltd.
Phòng 625, Toà nhà Thư viện Tạ Quang Bửu,
trường Đại học Bách khoa Hà Nội,
Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội 100000, Việt Nam

Email: thinh.lx@vncpc.org

Điện thoại: +84-4-3868-4849 - máy lẻ 28

Website: <http://supa.vasep.com.vn> | www.vncpc.org

ĐỐI TÁC THỰC HIỆN DỰ ÁN



Trung tâm
Sản xuất
Sạch hơn
Việt Nam Ltd.



Hiệp hội
Chế biến và Xuất khẩu
Thủy sản
Việt Nam



Quỹ Quốc tế
Bảo vệ
Thiên nhiên
tại Việt Nam và Áo